

Số: /KH-UBND

Tam Điệp, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Phát triển hạ tầng số thành phố Tam Điệp giai đoạn 2023-2025

Thực hiện Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 02/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2025, UBND thành phố Tam Điệp ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số thành phố giai đoạn 2023-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát triển hạ tầng số băng rộng, siêu rộng, phổ cập, xanh, an toàn, bền vững, mở, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Hạ tầng số được phát triển nhanh, phát triển trước phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của thành phố.

- Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn thành phố để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của thành phố, đồng thời cụ thể hoá và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra trong Quyết định số 749/QĐ-TTg và Kế hoạch của thành phố thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy Ninh Bình.

2. Yêu cầu

- Hạ tầng số được lập kế hoạch, triển khai song song, đồng bộ với hạ tầng giao thông, hạ tầng điện, hạ tầng chiếu sáng, hạ tầng công trình ngầm, các hạ tầng kỹ thuật khác; Các doanh nghiệp phối hợp phát triển hạ tầng số theo nguyên tắc dùng chung, chia sẻ.

- Hạ tầng số phát triển theo hướng mở, ảo hóa, tối ưu cho việc dùng chung để có thể được cung cấp như một dịch vụ, trong đó giải pháp đột phá là hạ tầng điện toán đám mây và các nền tảng số.

- Phát triển hạ tầng số đảm bảo tính kế thừa, đồng bộ, có bước đi và lộ trình cụ thể.

- Hạ tầng số phát triển an toàn, tin cậy, góp phần tạo lập niềm tin số.

II. MỤC TIÊU

- Xây dựng và phát triển hạ tầng số thành phố đồng bộ với hệ thống kết cấu hạ tầng các ngành, lĩnh vực và nền kinh tế đặc biệt là nền kinh tế số, kinh tế nền tảng số góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, đẩy mạnh

nhiệm vụ cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh.

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số với năng lực, chất lượng cao, băng thông rộng đáp ứng nhu cầu cho người dân và doanh nghiệp về kết nối và xử lý dữ liệu. Cụ thể như sau:

Mục tiêu đến năm 2025:

a) Hạ tầng viễn thông băng rộng

Ngoài mục tiêu theo Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đến năm 2025:

- Tỷ lệ sử dụng chung hạ tầng đối với các vị trí trạm BTS xây dựng mới trên địa bàn thành phố đạt trên 30%.

- Số thuê bao băng rộng di động/100 dân: 80%.

- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh/tổng thuê bao điện thoại di động trên địa bàn thành phố: 85%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh: 93%.

- Số thuê bao băng rộng cố định/100 dân: 25%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có truy nhập Internet băng rộng cáp quang: 80%

b) Hạ tầng điện toán đám mây

- 100% khối cơ quan quản lý nhà nước dùng hệ sinh thái điện toán đám mây phục vụ Chính phủ số trên địa bàn thành phố.

- 70% doanh nghiệp trên địa bàn thành phố sử dụng dịch vụ điện toán đám mây hoặc dịch vụ được triển khai trên hạ tầng điện toán đám mây do doanh nghiệp trong nước cung cấp.

- Trung bình mỗi người dân có 1 tài khoản sử dụng dịch vụ điện toán đám mây hoặc dịch vụ được triển khai trên hạ tầng điện toán đám mây.

c) Hạ tầng công nghệ số

- Đẩy mạnh các Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ chuỗi khối (blockchain), Internet vạn vật (IoT) bước đầu thâm nhập vào nhiều lĩnh vực kinh tế và xã hội.

- Triển khai công nghệ AI, Blockchain, IoT hỗ trợ hiệu quả cho chương trình chuyển đổi số của tỉnh, phát triển kinh tế số, đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hệ thống quản trị số trên địa bàn thành phố và năng lực quản trị.

d) Nền tảng số có tính chất hạ tầng

UBND thành phố phối hợp các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn

thành phố xây dựng hình thành hệ sinh thái nền tảng số đáp ứng cơ bản yêu cầu chuyển đổi số, được sử dụng sâu rộng để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn, góp phần quan trọng để đạt được các chỉ tiêu phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan; các nguồn kinh phí xã hội hóa, hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thành phố

- Các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ các mục tiêu, yêu cầu tại Kế hoạch để cụ thể hóa thành các nhiệm vụ cụ thể nhằm triển khai thực hiện hiệu quả đối với các nhiệm vụ được phân công phụ trách. Trong quá trình chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ yêu cầu phải gắn kết, đồng bộ thực hiện cùng với các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ tại các Kế hoạch tổng thể và Kế hoạch năm về chuyển đổi số của thành phố.

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị, UBND các phường, xã triển khai thực hiện các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm, phạm vi quản lý; quá trình triển khai thực hiện chủ động đề xuất, báo cáo những khó khăn, vướng mắc với lãnh đạo UBND, lãnh đạo Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thành phố để được giải quyết kịp thời.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm được giao về UBND thành phố (qua phòng Văn hóa và Thông tin).

2. Phòng Văn hóa và Thông tin (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thành phố)

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị, UBND các phường, xã, các cơ quan, đơn vị liên quan dưới sự điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thành phố hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này, đảm bảo theo đúng lộ trình và yêu cầu đề ra.

- Là đầu mối phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị của Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành của tỉnh để được hướng dẫn, hỗ trợ triển khai các hoạt động nhằm hưởng ứng, thúc đẩy hoàn thành các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động năm dữ liệu số quốc gia trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì, chủ động tham mưu, đề xuất lãnh đạo Ban Chỉ đạo tổ chức các phiên họp toàn thể, sơ kết, tổng kết và đột xuất để đánh giá kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo. Định kỳ kiểm tra, đánh giá và tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện của

các thành viên Ban Chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời đề xuất với Lãnh đạo Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.

3. Các phòng, đơn vị thuộc UBND thành phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và các chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch tham mưu BCD tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Chịu trách nhiệm điều phối của thành viên Ban Chỉ đạo tại cơ quan, đơn vị mình; phối hợp chặt chẽ với phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ tại Kế hoạch.

4. UBND các phường, xã

- Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch, xây dựng Kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp tình hình cụ thể địa phương.

- Chịu trách nhiệm điều phối của thành viên Ban Chỉ đạo tại địa phương; phối hợp chặt chẽ với phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ tại Kế hoạch. Tập trung triển khai và phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng mô hình chuyển đổi số cấp xã (phiên bản 1.0) theo kế hoạch của thành phố./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo CDS tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông; | (để b/c)
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Ban Chỉ đạo CDS thành phố;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, VH TT.
NĐP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Đình Chiến